



Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Hoàng Quang Diễn

Trường THCS Hàm Nghi, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 05/12/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 23/12/2023

Ngày nhận đăng: 24/12/2023

Ngày xuất bản: 20/02/2026

Từ khóa:

Quản lý giáo dục;

Giáo dục giá trị sống;

Trung học cơ sở;

Thực trạng.

TÓM TẮT

Quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong nhà trường trung học cơ sở nhằm hình thành ở người học những nhận thức đúng đắn về giá trị sống, đồng thời rèn luyện kỹ năng lựa chọn giá trị sống phù hợp, phát huy các giá trị tốt đẹp của mỗi cá thể. Bài viết trình bày các cơ sở lý luận đã khảo cứu về giá trị sống, hoạt động giáo dục giá trị sống, quản lý giáo dục; từ đó nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh ở các trường trung học cơ sở tại huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Các đánh giá bước đầu về tính hiệu quả trong quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống trên 7 tiêu chí đo là căn cứ quan trọng để đề xuất những giải pháp sư phạm nhằm thúc đẩy và nâng cao năng lực quản lý hoạt động, chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.

1. MỞ ĐẦU

Trong những năm gần đây, hoạt động giáo dục (GD) giá trị sống (GTS) cho học sinh (HS) ở nhà trường phổ thông đã được các cấp quản lý và đội ngũ GV chú ý. Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên Hợp Quốc (viết tắt là UNESCO) cũng đã đề xuất 12 GTS cốt lõi, bao gồm: Hoà bình, Tôn trọng, Yêu thương, Khoan dung, Trung thực, Khiêm tốn, Hợp tác, Hạnh phúc, Trách nhiệm, Giản dị, Tự do, Đoàn kết. Chiến lược Phát triển Giáo dục 2011 - 2020 (Ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ) cũng đã nhấn mạnh đường hướng GD GTS cho HS ở tất cả các cấp học. Chương trình giáo dục phổ thông 2018, từ điểm nhìn của GD phẩm chất cũng đã xác định nhiệm vụ GD GTS cho HS thông qua nhiều cách thức khác nhau.

Thực tế hiện nay ở các trường THCS trên địa bàn huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh cho thấy việc tổ chức các hoạt động GD GTS cho HS còn nhiều vấn đề bất cập, chưa hợp lý. Nội dung, chương trình, phương pháp GD chưa phù hợp, hình thức tổ chức còn nghèo nàn, không hấp dẫn, nặng về lý thuyết, hiệu quả chưa cao. GV và HS đã tiến hành các hoạt động GD GTS mà chưa ý thức đầy đủ và sâu sắc về vai trò của nó đối với sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của con người. Việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện hoạt động GD GTS chủ yếu lồng ghép vào các bộ môn văn hóa nên chất lượng và hiệu quả chưa cao. Nguồn lực phục vụ hoạt động này cũng chưa đáp ứng được nhu cầu bức thiết của xã hội. Các phép đo nghiệm, khảo cứu cả trên bình diện lý luận lẫn thực tiễn do vậy có ý nghĩa quan trọng nhằm góp phần đề xuất giải pháp thúc đẩy và nâng cao năng lực quản lý hoạt động, chất lượng tổ chức các hoạt động GD GTS cho HS THCS trong bối cảnh đổi mới GD phổ thông hiện nay.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- *Khách thể nghiên cứu:* Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 130 GV và 09 cán bộ quản lý (CBQL) của 04 trường THCS trên địa bàn huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, bao gồm: THCS Hàm Nghi (xã Thạch Đài),

THCS Hương Điền (xã Nam Điền), THCS Nguyễn Hoàng Từ (xã Tân Lâm), THCS Tô Hiến Thành (xã Lưu Vĩnh).

- *Phương pháp nghiên cứu*: Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi nhằm tìm hiểu thực trạng quản lý hoạt động GD giá trị sống (GTS) cho học sinh (HS) ở các trường THCS. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ, từ 1 đến 5 (1. Hoàn toàn không hiệu quả; 2. Không hiệu quả; 3. Tương đối hiệu quả; 4. Hiệu quả; 5. Rất hiệu quả). Phương pháp xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS 18.00 với các đại lượng thống kê mô tả như: điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC).

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Các khái niệm cơ bản

- **Giá trị sống**: Các khảo cứu lý luận đã chứng thực GTS là những điều nhân loại cho là quý giá, là quan trọng, là có ý nghĩa đối với cuộc sống của mỗi người. GTS thường được hiểu là “thứ được cá nhân nhận thức là rất quan trọng, rất cần thiết, rất có ý nghĩa, luôn mong đợi, chúng có khả năng chi phối thái độ, xúc cảm, tình cảm, hành vi của một cá nhân trong cuộc sống hằng ngày” (Nguyễn, 2012, p. 32). GTS, hay giá trị cuộc sống, tựu trung là tất cả những cái gì có ích lợi, đáng ham chuộng, quý giá, quan trọng, có ý nghĩa đối với cuộc sống khiến mỗi người mong muốn chiếm lĩnh, thể hiện thành hành vi tích cực của mình nhằm làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn và góp phần cải thiện đời sống chung

- **Hoạt động giáo dục giá trị sống**: Hoạt động GD GTS là hoạt động GD trong đó, dưới tác động chủ đạo của nhà GD, người được GD tự giác, tích cực, chủ động tự GD nhằm hình thành và phát triển những GTS cho bản thân phù hợp với yêu cầu của xã hội. Ở nhà trường THCS, hoạt động này đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng giúp người học phát huy những yếu tố tích cực, hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực, hình thành ở HS thói quen và kỹ năng rèn luyện, tạo ra động cơ, thái độ đúng đắn trong cuộc sống, học tập và hoạt động xã hội.

- **Quản lý giáo dục**: Quản lý GD là hệ thống tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý đến tất cả các lĩnh vực của hoạt động GD. Ở một điểm nhìn hẹp gắn với đối tượng thụ hưởng, “Quản lý GD là hoạt động điều hành phối hợp các lực lượng xã hội nhằm đẩy mạnh công tác đào tạo thế hệ trẻ theo yêu cầu phát triển của xã hội” (Đặng, 2006). Quản lý GD được thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc, cơ sở khoa học cụ thể và theo đó được hiểu là “sự tác động liên tục cả tổ chức, có định hướng của chủ thể quản lý (người quản lý hay tổ chức quản lý) lên đối tượng GD và khách thể quản lý GD về các mặt chính trị, văn hóa, xã hội, kinh tế,... bằng một hệ thống các luật lệ, các chính sách, các nguyên tắc, các phương pháp, các biện pháp cụ thể nhằm tạo ra môi trường và điều kiện cho sự phát triển của đối tượng” (Nguyễn, 1997). Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Thị Mỹ Lộc cùng các cộng sự, “Quản lý GD là quá trình tác động có kế hoạch, có tổ chức của các cơ quan quản lý GD các cấp tới các thành tố của quá trình dạy học - GD nhằm làm cho hệ thống GD vận hành có hiệu quả và đạt tới mục tiêu GD nhà nước đề ra” (Nguyễn et al., 2012).

3.2. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh trung học cơ sở huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

3.2.1. Thực trạng quản lý mục tiêu hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả quản lý mục tiêu tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

STT	Quản lý mục tiêu hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh THCS	Hiệu quả thực hiện					ĐTB	ĐLC
1	Quản lý mục tiêu chung cho toàn trường về GD GTS cho HS	0.7	2.9	32.4	44.6	19.4	3.79	0.81
2	Quản lý mục tiêu GD GTS cho từng khối lớp học	1.4	2.2	18.7	35.3	42.4	4.15	0.90
3	Quản lý mục tiêu về các nội dung GD GTS cho HS	0.7	2.9	32.4	43.2	20.9	3.81	0.82
4	Quản lý mục tiêu thực hiện hình thức, phương pháp GD GTS cho HS	0.0	1.4	33.8	45.3	19.4	3.83	0.75
5	Quản lý mục tiêu GD GTS cho HS qua hoạt động dạy học và các hoạt động trải nghiệm	0.7	1.4	28.8	32.4	36.7	4.03	0.88
6	Quản lý mục tiêu trong kiểm tra đánh giá hoạt động GD GTS cho HS	0.7	2.2	26.6	48.9	21.6	3.88	0.79
7	Triển khai rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các nội dung GD GTS cho HS THCS	2.2	3.6	49.6	21.6	23.0	3.60	0.95

Kết quả bảng 1 cho thấy việc quản lý mục tiêu hoạt động GD GTS là một trong những nội dung trọng tâm quyết định trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả hoạt động GD GTS. Trong đó nội dung được đánh giá với mức

độ hiệu quả cao nhất trong 7 nội dung khảo sát là “Quản lý mục tiêu GD GTS cho từng khối lớp học” với điểm trung bình 4.15 và 35.3% đánh giá ở mức “hiệu quả”, 42.4% đánh giá ở mức “Rất hiệu quả”. Đồng thời việc “Quản lý mục tiêu GD GTS cho HS qua hoạt động dạy học và các hoạt động trải nghiệm” cũng được CBQL và GV đánh giá cao về mức độ hiệu quả với điểm trung bình 4.03. Tuy nhiên, vẫn còn khá nhiều ý kiến đánh giá của CBQL và GV lựa chọn ở mức độ “Tương đối hiệu quả”. Đặc biệt ở mức độ “Không hiệu quả” vẫn có từ 2.9% đến 11.5% ý kiến đánh giá. Cả biệt có 6 phương án có tỉ lệ % lựa chọn mức “Hoàn toàn không hiệu quả” 0.7% đến 2.2%.

Kết quả khảo sát này cho thấy các trường THCS cần phải chú trọng hơn nữa việc quản lý mục tiêu hoạt động GD GTS. Đây là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của hoạt động này.

3.2.2. Quản lý việc lựa chọn nội dung tổ chức triển khai hoạt động giáo dục giá trị sống

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về việc lựa chọn nội dung tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

STT	Quản lý lựa chọn nội dung tổ chức hoạt động GD GTS cho HS THCS	Mức độ hiệu quả (%)					ĐTB	ĐLC
1	Thành lập nhóm/tổ chuyên môn để lựa chọn các nội dung GD GTS cho HS THCS dựa trên chuẩn của 12 GTS theo UNESCO	0.0	5.8	28.8	45.3	20.1	3.80	0.82
2	Tổ chức đánh giá mức độ phù hợp của các nội dung GD GTS cho HS THCS	0.0	2.9	30.2	50.4	16.5	3.81	0.74
3	Lựa chọn các nội dung GD GTS phù hợp với đặc thù nhận thức, văn hoá, của HS THCS và điều kiện của trường THCS	0.0	5.0	35.3	39.6	20.1	3.75	0.83
4	Chỉ đạo đưa các nội dung GD GTS vào các môn học chính khoá cũng như các hoạt động trong trường THCS	1.4	2.9	33.8	49.6	12.2	3.68	0.78
5	Triển khai điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các nội dung GD GTS cho HS THCS	0.0	0.0	23.0	44.6	32.4	4.09	0.74

Kết quả bảng 2 cho thấy việc quản lý xây dựng nội dung chương trình GD GTS ở các trường THCS thường tập trung vào các nội dung chính như: Xây dựng nội dung, chương trình dựa theo chuẩn của 12 GTS của UNESCO; việc xây dựng nội dung, chương trình phù hợp với đặc điểm nhận thức của HS THCS; Xây dựng nội dung chương trình phù hợp với các điều kiện của trường THCS... Trong đó mức độ hiệu quả đối với quản lý việc xây dựng nội dung, chương trình GD GTS được cán bộ quản lý đánh giá với điểm số khá cao 4.09 là “Triển khai điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các nội dung GD GTS cho HS THCS”. Bên cạnh đó nội dung quản lý về “Tổ chức đánh giá mức độ phù hợp của các nội dung GD GTS cho HS THCS” cũng được CBQL và GV đánh giá ở mức độ phù hợp khá cao với điểm số 3.81.

Bên cạnh đó, CBQL, GV vẫn đánh giá nội dung “Chỉ đạo đưa các nội dung GD GTS vào các môn học chính khoá cũng như các hoạt động trong trường THCS” có mức độ phù hợp thấp nhất trong các nội dung quản lý khảo sát với điểm số 3.68. Do vậy, hiệu trưởng các trường THCS cần phải lưu ý trong chỉ đạo việc xây dựng nội dung, chương trình GD GTS phải bám sát vào điều kiện của từng trường THCS để lựa chọn các GTS phù hợp.

3.2.3. Quản lý việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

STT	Quản lý lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động GD GTS cho HS THCS	Mức độ hiệu quả					ĐTB	ĐLC
1	Thành lập nhóm/tổ chuyên môn để lựa chọn các hình thức GD GTS cho HS THCS	0.0	6.5	26.6	51.1	15.8	3.76	0.79
2	Tổ chức đánh giá mức độ phù hợp của các hình thức giáo dục GTS cho HS THCS	2.2	5.0	31.7	38.8	22.3	3.74	0.93
3	Chỉ đạo đưa các hình thức GD GTS vào các môn học chính khoá cũng như các hoạt động trong trường THCS	0.0	8.6	20.1	36.0	35.3	3.98	0.95
4	Lựa chọn các hình thức GD GTS phù hợp với đặc thù nhận thức, văn hoá của học sinh THCS cũng như điều kiện của các trường THCS	0.0	10.8	24.5	41.0	23.7	3.78	0.93
5	Triển khai điều chỉnh, bổ sung các hình thức GD GTS cho HS THCS	1.4	9.4	28.8	41.0	19.4	3.68	0.94

Kết quả khảo sát bảng 3 cho thấy về cơ bản CBQL và GV đánh giá cao vai trò của công tác quản lý lựa

chọn hình thức tổ chức hoạt động GD GTS cho HS ở các trường THCS. Điểm trung bình chung cho các đánh giá dao động từ (3.68 đến 3.98) trong đó nội dung được lựa chọn đánh giá với mức độ hiệu quả cao nhất là “Chỉ đạo đưa các hình thức GD GTS vào các môn học chính khoá cũng như các hoạt động trong trường THCS” với điểm trung bình 3.98 và có tới 36%, 35,3% đánh giá ở mức “Hiệu quả” và “Rất hiệu quả”. Có thể nói để quản lý tốt việc lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động GD GTS thì một trong các vấn đề trọng tâm mà nhà quản lý cần quan tâm chính là chỉ đạo đưa các hình thức GD GTS vào các môn học chính khoá cũng như các hoạt động trong trường. Bởi khi mỗi nhà trường THCS lựa chọn được hệ thống các hình thức GD này phù hợp thì sẽ mang lại hiệu quả cao. Bên cạnh đó việc “Lựa chọn các hình thức GD GTS phù hợp với đặc thù nhận thức, văn hoá của HS THCS cũng như điều kiện của các trường THCS” cũng được CBQL và GV đánh giá ở mức độ hiệu quả cao với điểm trung bình trong đánh giá 3.78. Trong các nội dung khảo sát thì nội dung “Triển khai điều chỉnh, bổ sung các hình thức GD GTS cho HS THCS” được CBQL và GV đánh giá với mức độ hiệu quả thấp nhất với điểm trung bình là 3.68. Do vậy, các trường THCS cần phải quan tâm hơn nữa trong việc quản lý hình thức tổ chức các hoạt động. Có như vậy mới giúp HS dễ dàng trong tiếp cận các giá trị này khi vận dụng vào thực tế cuộc sống.

3.2.4. Quản lý bồi dưỡng cho giáo viên về kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

Bảng 4. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả quản lý hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên

STT	Quản lý hoạt động bồi dưỡng, tập huấn cho GV	Mức độ hiệu quả (%)					ĐTB ĐLC	
1	Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho GV về kỹ năng tổ chức hoạt động GD GTS	0.7	6.5	31.7	41.7	19.4	3.73	0.87
2	Tổ chức mời các chuyên gia giỏi về lĩnh vực GTS về tập huấn cho GV	1.4	4.3	28.1	45.3	20.9	3.80	0.87
3	Triển khai lựa chọn nội dung, hình thức tập huấn, bồi dưỡng	1.4	2.9	28.1	36.7	30.9	3.93	0.91
4	Lựa chọn hệ thống tài liệu và các phương tiện phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng, tập huấn	1.4	5.8	24.5	48.9	19.4	3.79	0.87
5	Đảm bảo các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động bồi dưỡng, tập huấn	0.7	11.5	25.2	37.4	25.2	3.75	0.98
6	Kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng, tập huấn	0.0	8.6	33.1	38.8	19.4	3.69	0.88

Kết quả khảo sát bảng 4 cho thấy hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ GV về kỹ năng tổ chức hoạt động GD GTS là một trong những nội dung trọng tâm quyết định trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả hoạt động GD GTS. Trong đó nội dung được đánh giá với mức độ hiệu quả cao nhất trong 6 nội dung khảo sát là “Triển khai lựa chọn nội dung, hình thức tập huấn, bồi dưỡng” với điểm trung bình 3.93 và 36,7% đánh giá ở mức “hiệu quả”, 30.9% đánh giá ở mức “Rất hiệu quả”. Đồng thời việc “Tổ chức mời các chuyên gia giỏi về lĩnh vực GTS về tập huấn cho giáo viên” cũng được CBQL và GV đánh giá cao về mức độ hiệu quả với điểm trung bình 3.80. Tuy nhiên, xét về tổng thể thì vẫn còn khá nhiều ý kiến đánh giá của CBQL và GV lựa chọn ở mức độ “Trung đối hiệu quả”. Đặc biệt ở mức độ “Không hiệu quả” vẫn có từ 2.9% đến 11,5% ý kiến đánh giá. Cá biệt có 4 phương án có tỉ lệ % lựa chọn mức “Hoàn toàn không hiệu quả” (từ 0,7% đến 1,4%).

Kết quả khảo sát này cho thấy các trường THCS cần phải chú trọng hơn nữa việc bồi dưỡng, tập huấn cho GV về kỹ năng tổ chức hoạt động GD GTS. Đây là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng quyết định sự thành công của hoạt động này. Khi đội ngũ GV có được kỹ năng tổ chức sẽ biết cách tổ chức cho HS tham gia hoạt động GD GTS một cách tích cực và hiệu quả.

3.2.5. Quản lý việc phối hợp các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

Để làm rõ hiệu quả trong công tác quản lý việc phối kết hợp giữa các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường khi tham gia hoạt động GD GTS cho HS, chúng tôi đã tiến hành khảo sát ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL và GV về nội dung này.

Kết quả tại bảng 5 cho thấy về cơ bản quản lý việc phối kết hợp đã được quan tâm thực hiện tuy nhiên mức độ hiệu quả chỉ đạt ở mức khá. Trong các nội dung khảo sát thì nội dung mà đội ngũ CBQL và GV đánh giá ở mức độ hiệu quả cao nhất trong các mức độ khảo sát là: “Thành lập ban chủ trì phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS cho HS THCS” có điểm số trung bình là 4.50, trong đó có đến 87% đánh giá ở mức độ “Hiệu quả” và “Rất hiệu quả”. Điều này chứng tỏ ở các trường THCS hiện nay luôn coi trọng công tác phối kết hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường vào hoạt động GD GTS cho HS. Bên cạnh đó, nội dung mà CBQL và GV đánh giá ở mức độ hiệu quả thấp nhất là “Xây dựng kế hoạch triển khai phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS cho HS THCS” với điểm số 3.80, có đến 6.5% đánh giá “Không hiệu quả”.

Bảng 5. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả quản lý phối hợp của các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giá trị sống

STT	Hoạt động phối hợp của các lực lượng	Mức độ hiệu quả					ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng kế hoạch triển khai phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	6.5	27.3	46.0	20.1	3.80	0.83
2	Thành lập ban chủ trì phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	1.4	11.5	22.3	64.7	4.50	0.75
3	Xây dựng quy chế phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	3.6	30.9	46.8	18.7	3.81	0.78
4	Chỉ đạo lựa chọn các hình thức phối hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	0.7	18.0	38.1	43.2	4.24	0.76
5	Kiểm soát các nội dung phối hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	6.5	20.1	51.8	21.6	3.88	0.81

Trên thực tế khi thực hiện hoạt động phối kết hợp các lực lượng tham gia hoạt động GD GTS, hiệu trưởng các trường THCS thường khó xây dựng kế hoạch kiểm soát các nội dung phối hợp. Vì đặc thù các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường khá đa dạng, trình độ nhận thức cũng như năng lực của các lực lượng lại không đồng đều. Do vậy, việc phát sinh các nội dung trong phối kết hợp thường xuyên xảy ra.

3.2.6. Quản lý việc đầu tư các điều kiện hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục giá trị sống

Bảng 6. Đánh giá của CBQL và GV về hiệu quả quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động giáo dục giá trị sống

STT	Quản lý các điều kiện hỗ trợ	Mức độ hiệu quả					ĐTB	ĐLC
1	Tăng cường huy động các nguồn lực về tài chính, cơ sở vật chất để hỗ trợ cho hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	5.0	44.6	27.3	23.0	3.68	0.88
2	Chú trọng đảm bảo các nội dung, hình thức GD GTS phù hợp	0.0	5.8	23.7	46.0	24.5	3.89	0.84
3	Theo dõi, giám sát công tác tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức hoạt động GTS cho GV	0.0	6.5	21.6	56.1	15.8	3.81	0.77
4	Đảm bảo huy động tối đa tham gia của các lực lượng vào hoạt động GD GTS	0.0	5.0	33.1	46.8	15.1	3.72	0.78
5	Đẩy mạnh kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức hoạt động GD GTS cho HS	0.0	5.8	26.6	45.3	22.3	3.84	0.83

Kết quả khảo sát bảng 6 cho thấy có nhiều điều kiện hỗ trợ các hoạt động GD GTS cho HS cần triển khai công tác quản lý như: “Tăng cường huy động các nguồn lực về tài chính, cơ sở vật chất để hỗ trợ cho hoạt động GD GTS cho HS THCS”; “Theo dõi, giám sát công tác tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức hoạt động GTS cho GV”; “Chú trọng đảm bảo các nội dung, hình thức GD GTS phù hợp”; “Đảm bảo huy động tối đa tham gia của các lực lượng vào hoạt động GD GTS”; “Đẩy mạnh kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức hoạt động GD GTS”. Trong đó phương án được CBQL và GV đánh giá với mức độ hiệu quả cao nhất là “Chú trọng đảm bảo các nội dung, hình thức GD GTS cho HS phù hợp” với điểm trung bình 3,89 và 46% đánh giá ở mức “Hiệu quả” và 24% đánh giá ở mức “Rất hiệu quả”. Phương án “Đẩy mạnh kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức hoạt động GD GTS” cũng được CBQL và GV đánh giá ở mức hiệu quả cao thứ 2 trong 6 phương án khảo sát với điểm trung bình 3.84 và có tới 67.6% đánh giá ở mức “Hiệu quả” và “Rất hiệu quả”. Với kết quả này cũng đã cho thấy công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động GD GTS đã được quan tâm ở các trường THCS để các trường có được các điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động này.

Tuy nhiên, vẫn còn khá nhiều CBQL và GV đánh giá về mức độ “Tương đối hiệu quả” trong quản lý các điều kiện hỗ trợ và tỉ lệ % dao động từ 21.6% đến 44.6% và cũng có 5.0% đến 6.5% ý kiến đánh giá ở mức “Không hiệu quả”. Chính vì vậy, chú trọng công tác quản lý này không chỉ đảm bảo được các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động GD GTS mà điều quan trọng là khai thác được tối đa các điều kiện hỗ trợ để giúp GV và HS ở các trường THCS có thể triển khai các hoạt động GD GTS một cách thuận lợi và đem lại hiệu quả cao.

3.2.7. Quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động giáo dục giá trị sống

Kiểm tra, đánh giá là một khâu quan trọng trong chức năng của nhà quản lý. Thông qua hoạt động này nhà quản lý sẽ nắm được hiệu quả của công tác quản lý. Từ đó, có những điều chỉnh kịp thời để hoạt động này đạt được các kết quả như mong muốn. Kết quả tại bảng 7, trong 5 nội dung khảo sát thì “Hoàn thiện tiêu chí về kiểm tra, đánh giá hoạt động GD GTS cho HS THCS” được CBQL và GV đánh giá với mức độ hiệu quả cao nhất điểm trung bình trong đánh giá là 3.86 tỉ lệ % cho hai mức độ “Hiệu quả và rất hiệu quả” là 46% và

23.7%. Tiếp đó, “Lựa chọn các hình thức về kiểm tra, đánh giá hoạt động GD GTS cho HS THCS phù hợp với đặc thù” cũng được CBQL và GV đánh giá với mức độ hiệu quả cao thứ 2 trong 5 nội dung khảo sát. Điểm trung bình 3.83 và có tới 41% đánh giá ở mức “Hiệu quả” và 23% đánh giá ở mức “Rất hiệu quả”. Kết quả này cho thấy công tác này đã được quan tâm triển khai ở các trường THCS.

Bảng 7. Đánh giá của CBQL và GV về mức độ hiệu quả quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục giá trị sống

STT	Quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục giá trị sống	Mức độ hiệu quả (%)					ĐTB	ĐLC
1	Xây dựng quy trình kiểm tra, đánh giá quá trình tổ chức hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	5.8	33.1	39.6	21.6	3.77	0.85
2	Hoàn thiện tiêu chí về kiểm tra, đánh giá hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	7.2	23.0	46.0	23.7	3.86	0.86
3	Tổ chức tập huấn về kiểm tra, đánh giá hoạt động GD GTS cho HS THCS	0.0	5.0	28.1	48.9	18.0	3.80	0.79
4	Lựa chọn các hình thức về kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục GD GTS cho HS THCS phù hợp với đặc thù	0.0	4.3	31.7	41.0	23.0	3.83	0.83
5	Chú trọng tính hiệu quả và thực chất khi triển khai kiểm tra, đánh giá hoạt động GD GTS cho HS cho học sinh THCS	0.0	4.3	33.1	48.9	13.7	3.72	0.75

Bên cạnh đó nội dung được CBQL và GV đánh giá ở mức độ hiệu quả thấp nhất trong 5 nội dung khảo sát là “Chú trọng tính hiệu quả và thực chất khi triển khai kiểm tra, đánh giá hoạt động GD GTS cho HS THCS” với điểm trung bình 3,72. Đặc biệt ở mức đánh giá “Không hiệu quả” vẫn có nhiều ý kiến đánh giá của CBQL và GV lựa chọn với tỉ lệ từ 4.3% đến 7.2%. Điều này cho thấy trên thực tế quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD GTS cần được chú trọng hơn nữa, để từ đó các trường THCS có thể triển khai được các hoạt động GD này một cách có chất lượng và hiệu quả.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng đã làm rõ được những vấn đề liên quan đến hoạt động giáo dục giá trị sống, quản lý hoạt động GD GTS cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động GD GTS như: Vai trò, nội dung, hình thức, các lực lượng tham gia cũng như các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động GD GTS cho HS ở các trường THCS. Bên cạnh đó đã chỉ rõ tính hiệu quả của quản lý hoạt động GD GTS. Kết quả đánh giá của CBQL và GV đã phần nào cho thấy công tác quản lý hoạt động GD GTS đã được nhà trường, GV, các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường quan tâm và đã đạt được những kết quả nhất định.

Tuy nhiên vẫn còn nhiều ý kiến đánh giá về mức độ tương đối hiệu quả, không hiệu quả và hoàn toàn không hiệu quả. Đặc biệt kết quả khảo sát cũng chỉ ra vẫn còn một bộ phận GV gặp khó khăn trong triển khai các hoạt động GD GTS. Hoạt động này vẫn chưa có một chương trình cụ thể nên các trường THCS gặp nhiều khó khăn khi triển khai. Đội ngũ GV chuyên trách thực hiện nhiệm vụ này còn mỏng, chưa được đào tạo về mặt chuyên môn. Có rất nhiều nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan dẫn đến hiện tượng này trong đó chúng ta không thể không kể đến nguyên nhân từ góc độ quản lý.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đặng, Q. B. (2006). *Hoạt động quản lý và sự vận dụng vào quản lý nhà trường phổ thông*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Nguyễn, M. Đ. (1997). *Cơ sở của khoa học quản lý*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Nguyễn, C. K. (2012). *Phương pháp giáo dục giá trị sống – kỹ năng sống*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Nguyễn, T. M. L. (Chủ biên), Đặng, Q. B., Nguyễn, T. H., Nguyễn, Q. C., & Nguyễn, S. T. (2012). *Quản lý giáo dục – một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia.

The current state of management of life value education activities in secondary schools of Thach Ha district, Ha Tinh province

Hoang Quang Dien

Ham Nghi Lower Secondary School, Thach Ha District, Ha Tinh Province

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 05 December 2023

Received in revised form: 23 December 2023

Accepted: 24 December 2023

Published: 20 February 2026

Keywords:

Educational management;

Living value education;

Secondary school;

Current status.

Corresponding author:

Hoang Quang Dien

E-mail address:

dienhiendung12@gmail.com

ABSTRACT

Managing the education of living values is of particular importance in secondary schools, aiming to develop correct perceptions of life values in students, while also fostering the skills to choose appropriate life values, enhancing the individual's intrinsic virtues. This article presents the theoretical foundations researched on life values, life value education activities, and educational management; thereby studying the current state of managing living value education activities for students in secondary schools in Thach Ha District, Ha Tinh Province. Initial assessments of the effectiveness in managing living value education activities across seven criteria provide an important basis for proposing pedagogical solutions aimed at promoting and enhancing the capacity to manage activities, and the quality of organizing living value education activities for junior high school students in the current context of general education reform.
